

- Tiếp tục triển khai các hoạt động theo Kế hoạch truyền thông về bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị theo Quyết định số 22/QĐ-UBQG ngày 22/6/2019 của Ủy ban quốc gia và các hoạt động truyền thông về vai trò, vị trí của phụ nữ trong lĩnh vực chính trị; cung cấp thông tin giúp công chức, viên chức hiểu về quyền bầu cử, ứng cử và nguyên tắc bầu cử; phát huy quyền làm chủ của công chức, viên chức trong bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

2. Tăng cường công tác phối hợp các cơ quan liên quan nhằm thực hiện tốt công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới

- Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Tham gia phối hợp xây dựng kế hoạch và triển khai Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021 - 2030 và các chương trình, đề án liên quan gắn với tình hình, đặc điểm cụ thể của ngành, của đơn vị.

- Chủ động tham mưu việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu bình đẳng giới, phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới vào các chương trình, kế hoạch công tác, đề án, dự án,... của đơn vị.

- Tham mưu công tác phối hợp xây dựng và thực hiện các chính sách đặc thù nhằm tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe; triển khai và nhân rộng các mô hình thí điểm nhằm thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ phù hợp và hiệu quả.

- Phối hợp trong giải quyết, xử lý các vụ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái; xác minh, nắm tình hình và kiến nghị xử lý các vụ việc bạo lực, quấy rối, xâm hại phụ nữ và trẻ em gái,... xảy ra tại đơn vị, nơi cư trú; bảo vệ, hỗ trợ kịp thời nạn nhân bị bạo lực, xâm hại; theo dõi, kiểm tra việc giải quyết các vụ việc.

3. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chính sách pháp luật về vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới

- Tiếp tục lồng ghép đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới trong các hoạt động chuyên môn của đơn vị đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động, như:

+ Luật Bình đẳng giới và các văn bản hướng dẫn thi hành;

+ Những nội dung mới về bình đẳng giới trong Bộ luật Lao động năm 2019;

+ Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 01/12/2009 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

+ Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư và Chỉ thị số 36-CT/TU ngày 10/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIX) về *tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới*;

+ Quyết định số 178/QĐ-TTg ngày 28/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Thông báo kết luận số 196-TB/TW ngày 16/3/2016 của Ban Bí thư về Đề án “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong tình hình mới*”;

+ Quyết định số [480/QĐ-UBND](#) ngày 22/02/2018 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 của tỉnh Bình Định;

- Tổ chức các hoạt động truyền thông thúc đẩy bình đẳng giới trong các lĩnh vực, trong đó ưu tiên lĩnh vực chính trị nhằm hướng tới bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15/11/2021 đến ngày 15/12/2021 theo hướng dẫn của các cấp. Nội dung các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động cần đa dạng, phong phú, phù hợp thực tiễn đơn vị, đồng thời bám sát theo chủ đề, thông điệp chung được phát động trên toàn quốc.

- Các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục: Thông qua các cuộc họp, hội nghị, giao ban, nói chuyện chuyên đề, tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử, loa phóng thanh, bảng tin nội bộ,...

4. Các mục tiêu cụ thể

a) Nhóm các chỉ tiêu quốc gia nhằm bảo đảm bình đẳng giữa nam và nữ trong tiếp cận và thụ hưởng dịch vụ chăm sóc sức khỏe

Mục tiêu 1: Bảo đảm bình đẳng giới trong tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

- *Chỉ tiêu 1:* Góp phần bảo đảm tỷ số giới tính khi sinh ≤ 112 trẻ sơ sinh trai/100 trẻ sơ sinh gái;

- *Chỉ tiêu 2:* Giảm tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản xuống $\leq 25/100.000$ trẻ đẻ sống.

- *Chỉ tiêu 3:*

+ Giảm tỷ lệ phá thai xuống $\leq 20/100$ trẻ đẻ sống.

+ Tỷ lệ phá thai ở tuổi vị thành niên $\leq 3\%$ trong tổng số ca nạo phá thai.

- *Chỉ tiêu 4:* Tăng tỷ lệ phụ nữ mang thai được tiếp cận dịch vụ chăm sóc và dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con lên $\geq 60\%$; Giảm tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ nhiễm HIV sang con xuống $\leq 3\%$.

Mục tiêu 2: Triển khai các hoạt động hỗ trợ giảm thiểu hậu quả đối với sức khỏe của người bệnh là nạn nhân bạo lực gia đình.

- *Chỉ tiêu 1:* 100% các đơn vị trong ngành Y tế tổ chức phổ biến, tuyên truyền về Luật bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình cho công chức, viên chức và người lao động.

- *Chỉ tiêu 2:* 100% công chức, viên chức, người lao động tại các đơn vị trực thuộc ký cam kết thực hiện bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trong gia đình.

- *Chỉ tiêu 3:* 100% cơ sở khám, chữa bệnh thực hiện chăm sóc y tế, thống kê báo cáo và tư vấn cho người bệnh là nạn nhân bạo lực gia đình.

b) Nhóm các chỉ tiêu về đảm bảo quyền bình đẳng giới đối với cán bộ y tế

Mục tiêu 3: Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các cương vị lãnh đạo, quản lý nhằm từng bước nâng cao vị thế, giảm dần khoảng cách về giới trong lĩnh vực này.

- *Chỉ tiêu 1:* Tỷ lệ cán bộ nữ trong tổng số cán bộ lãnh đạo, quản lý Sở Y tế duy trì $\geq 25\%$.

- *Chỉ tiêu 2:* Tỷ lệ cán bộ nữ trong tổng số cán bộ lãnh đạo, quản lý các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở và đơn vị trực thuộc đạt $\geq 20\%$.

- *Chỉ tiêu 3:* Tỷ lệ cán bộ nữ tham gia các cấp ủy Đảng trong toàn Ngành đạt $\geq 40\%$.

- *Chỉ tiêu 4:* Tỷ lệ cán bộ nữ trong diện quy hoạch cán bộ đạt $\geq 15\%$.

Mục tiêu 4: Thu hẹp dần khoảng cách về giới trong lao động, việc làm của công chức, viên chức và người lao động trong ngành y tế.

- *Chỉ tiêu 1:* 100% các đơn vị không có sự phân biệt về giới tính trong tiêu chí tuyển dụng (ngoại trừ các vị trí làm việc nặng nhọc, độc hại theo quy định của Bộ Luật lao động).

- *Chỉ tiêu 2:* Tỷ lệ cán bộ nữ trên tổng số cán bộ y tế trong năm được đào tạo về chuyên môn kỹ thuật đạt $\geq 50\%$.

Mục tiêu 5: Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, từng bước đảm bảo sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong thụ hưởng giáo dục và đào tạo của toàn ngành.

- *Chỉ tiêu 1:* Tỷ lệ cán bộ nữ trong tổng số cán bộ được đào tạo thạc sĩ, chuyên khoa I đạt $\geq 45\%$.

- *Chỉ tiêu 2:* Tỷ lệ cán bộ nữ trong tổng số cán bộ được đào tạo tiến sĩ, chuyên khoa II đạt $\geq 30\%$.

Mục tiêu 6: Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới trong ngành Y tế.

- *Chỉ tiêu 1:* 100% cán bộ làm công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới trong ngành y tế được tập huấn cập nhật kiến thức bình đẳng giới.

- *Chỉ tiêu 2:* Ít nhất có 95% lãnh đạo đơn vị và cán bộ làm công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới được tập huấn về lồng ghép giới trong xây dựng và triển khai chính sách ngành y tế.

- *Chỉ tiêu 3:* 100% văn bản của ngành y tế liên quan đến chăm sóc sức khỏe được thực hiện theo hướng dẫn của Thông tư số [17/2014/TT-BTP](#) ngày 13/8/2014 của Bộ Tư pháp quy định về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới.

- *Chỉ tiêu 4:* 100% các quy định trong văn bản hiện hành của ngành y tế liên quan đến chăm sóc sức khỏe chưa phù hợp với Luật bình đẳng giới được sửa đổi, bổ sung.

5. Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới.

- Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới của đơn vị.

Chủ động triển khai công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới theo kế hoạch, chương trình đã đề ra.

- Kịp thời củng cố, kiện toàn nhân sự Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới khi có thay đổi; đảm bảo thực hiện tốt các quy định trong Quy chế làm việc của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ. Tham mưu xây dựng dự toán kinh phí theo Thông tư số 191/2009/TT-BTC ngày 01/10/2009 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

6. Công tác kiểm tra, giám sát; chế độ báo cáo

- Các đơn vị xây dựng kế hoạch và tổ chức tự kiểm tra hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới tại đơn vị. Nội dung kiểm tra tập trung vào tình hình triển khai chính sách, pháp luật, chương trình liên quan đến bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; công tác chuẩn bị cho bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; công tác cán bộ nữ; tình trạng bạo lực với phụ nữ và trẻ em gái; những vấn đề tác động tiêu cực đến sự phát triển của phụ nữ trong đơn vị; khó khăn, vướng mắc của đơn vị trong việc triển khai công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới,...

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ về hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới (theo mẫu đính kèm) và gửi về Sở Y tế trước ngày 05/6 đối với báo cáo sơ kết 6 tháng và trước ngày 05/12 đối với báo cáo tổng kết năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Trên cơ sở Kế hoạch này, các đơn vị trực thuộc xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị; tổ chức sơ kết tổng kết và thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định.

- Phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế làm đầu mối phối hợp các phòng, Văn phòng, Thanh tra Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc Sở, tham mưu Lãnh đạo Sở triển khai Kế hoạch này và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo Sở Y tế để điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Sở LĐ-TB và XH;
- Công đoàn ngành Y tế;
- Lãnh đạo Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Các phòng, Văn phòng, Thanh tra Sở;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Văn Trương

SỞ Y TẾ BÌNH ĐỊNH
ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-.....

....., ngày tháng năm 2021

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO SƠ KẾT/TỔNG KẾT
Hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới năm 2021

Kính gửi: Sở Y tế Bình Định

I. Tình hình chung của đơn vị

Khái quát đặc điểm, tình hình hoạt động chung của đơn vị, trong đó nhấn mạnh các đặc điểm, yếu tố liên quan đến việc triển khai công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới.

II. Kết quả công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới

1. Triển khai chủ trương, chính sách, pháp luật, chương trình liên quan tới công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới

Nêu cụ thể các hoạt động triển khai chủ trương, chính sách, pháp luật, chương trình liên quan tới công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới: Việc tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn triển khai, chỉ đạo điều hành, đề xuất chính sách có liên quan,...

2. Tổ chức và hoạt động

2.1. Công tác tổ chức

- Công tác củng cố, kiện toàn tổ chức và hoạt động của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới.

- Việc tổ chức các cuộc họp định kỳ; chế độ thông tin, báo cáo.

- Việc sử dụng kinh phí cho hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới.

2.2. Các hoạt động thường xuyên

- Công tác tuyên truyền, tập huấn về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ (hình thức, nội dung, số lượng các cuộc tuyên truyền, tập huấn; tỷ lệ lãnh đạo, thành viên Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ, công chức, viên chức nam và nữ tham gia; đánh giá hiệu quả công tác truyền thông).

- Công tác kiểm tra hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới tại đơn vị (Hình thức tổ chức kiểm tra; số lượng đơn vị được kiểm tra; những kết quả nổi bật; tồn tại, vướng mắc trong triển khai công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới tại đơn vị; những kiến nghị, đề xuất nào của đơn vị được kiểm tra đã được các cơ quan chức năng giải quyết).

3. Công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc triển khai các hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới

Tham gia xây dựng báo cáo thực hiện các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới; xây dựng và triển khai các kế hoạch, đề án nhằm giải quyết những vấn đề

có tác động ảnh hưởng tiêu cực tới phụ nữ và trẻ em gái; lồng ghép các chỉ tiêu về bình đẳng giới trong chương trình công tác, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;...

4. Công tác cán bộ nữ

4.1. Công tác tham mưu, đề xuất xây dựng và thực hiện các chính sách nhằm tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo.

4.2. Kết quả thực hiện công tác cán bộ nữ

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đơn vị đánh giá kết quả thực hiện công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới theo các nội dung sau:

a) Nhóm các chỉ tiêu quốc gia nhằm đảm bảo bình đẳng trong tiếp cận và hưởng thụ dịch vụ chăm sóc sức khỏe

Mục tiêu 1: Đảm bảo bình đẳng trong tiếp cận và hưởng thụ dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

- Kết quả thực hiện đảm bảo bình đẳng trong tiếp cận và hưởng thụ dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Đặc biệt, vấn đề giới, người dân tộc thiểu số trong chăm sóc sức khỏe: Tỷ lệ phụ nữ biết giới tính khi sinh con lần cuối, tỷ lệ phụ nữ phá thai (tổng số phụ nữ phá thai/tổng số đẻ ra sống x 100).

- Các chỉ tiêu cụ thể (*Báo cáo số liệu theo các nội dung tại phụ lục 1*)

Mục tiêu 2: Nâng cao nhận thức về bình đẳng giới cho công chức, viên chức, người lao động trong ngành Y tế; hỗ trợ giảm thiểu hậu quả đối với sức khỏe của người bệnh là nạn nhân của bạo lực gia đình.

b) Nhóm các chỉ tiêu về đảm bảo bình đẳng giới đối với cán bộ y tế

Mục tiêu 3: Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các cương vị lãnh đạo, quản lý nhằm từng bước giảm dần khoảng cách về giới.

Các nội dung của Luật Bình đẳng giới, các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược và Chương trình quốc gia được đơn vị quan tâm, triển khai thực hiện; các chính sách đối với công chức, viên chức nữ được quan tâm; thực hiện lồng ghép chương trình hành động về giới vào chỉ tiêu đào tạo, tuyển dụng công chức, viên chức, quy hoạch cán bộ nữ....

Mục tiêu 4: Thu hẹp dần khoảng cách giới trong lao động, việc làm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Y tế.

Công tác xây dựng kế hoạch và bố trí nguồn lực đào tạo liên tục cho công chức, viên chức, người lao động về chuyên môn kỹ thuật trong đó có sự phân biệt giữa nam và nữ không? công tác kiểm tra, giám sát của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ; phụ nữ trong đơn vị có được hưởng đầy đủ các quyền lợi về an toàn vệ sinh lao động và các chế độ chính sách đối với lao động nữ.

Mục tiêu 5: Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, từng bước đảm bảo sự tham gia bình đẳng trong hưởng thụ giáo dục vào đào tạo.

Công tác cử đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý nhà nước, lý luận chính trị cho công chức, viên chức là nữ; công tác

khuyến khích và tạo cơ hội cho cán bộ nữ được giao lưu, học tập, nâng cao kinh nghiệm và động lực phấn đấu vươn lên trong cuộc sống, công việc.

Mục tiêu 6: Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới trong các đơn vị.

Công tác kiện toàn tổ chức, cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; việc cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ công tác bình đẳng giới.

Các chỉ tiêu cụ thể (*Báo cáo số liệu theo các nội dung tại phụ lục 2*)

4.3. Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, nguyên nhân và giải pháp đối với công tác cán bộ nữ của đơn vị.

5. Công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái

- Tình hình triển khai các hoạt động phòng ngừa và ứng phó với bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái gắn với triển khai Đề án phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới: tuyên truyền, tập huấn, triển khai các mô hình liên quan,...

- Đánh giá những khó khăn, vướng mắc.

6. Các vấn đề nổi cộm có tác động, ảnh hưởng đến phụ nữ và trẻ em gái trong lĩnh vực quản lý của đơn vị

- Nêu những vấn đề tiêu cực đang có tác động đến sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới trong lĩnh vực quản lý của đơn vị; đối với phụ nữ của cơ quan/đơn vị/địa phương.

- Nguyên nhân và các đề xuất, kiến nghị để khắc phục các vấn đề liên quan.

III. Khó khăn, vướng mắc

IV. Kiến nghị, đề xuất

V. Phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2021/năm 2022

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu:

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu)

PHỤ LỤC

Kèm theo báo cáo tổng kết công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới năm 2021

Phụ lục 1:

TT	Các chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019
1	Trạm y tế có nữ hộ sinh hoặc y sĩ sản nhi (%)		

2	Số phụ nữ đẻ được quản lý thai (%)		
3	Tỷ lệ phụ nữ đẻ được khám thai trước khi sinh ≥ 3 (%)		
4	Tỷ lệ phụ nữ mang thai bị nhiễm HIV/AIDS (%)		
5	Tỷ lệ phụ nữ mang thai được tiếp cận dịch vụ chăm sóc và dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con		
6	Tỷ lệ phá thai/100 trẻ đẻ sống		
7	Tỷ lệ người chưa thành niên có thai		
8	Tỷ lệ phá thai ở tuổi vị thành niên/tổng số ca nạo thai (%)		
9	Tỷ lệ bà mẹ sinh tại cơ sở y tế (%)		
10	Tỷ lệ bà mẹ được chăm sóc sau sinh (%)		
11	Tỷ lệ mắc tai biến sản khoa (%)		
12	Tỷ suất tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản/100.000 trẻ đẻ sống		
13	Phụ nữ có thai tiêm phòng uốn ván ≥ 2 mũi (%)		
14	Phụ nữ 15 - 35 tuổi (không có thai) tiêm phòng uốn ván ≥ 2 mũi (%)		
15	Tỷ số giới tính khi sinh (bé trai/100 bé gái)		

Phụ lục 2:

TT	Nội dung	Năm 2020		Năm 2021	
		Tổng số	Trong đó nữ	Tổng số	Trong đó nữ
1	Tổng số công chức, viên chức				
2	Cán bộ lãnh đạo cấp trưởng, cấp phó đơn vị				
3	Cán bộ lãnh đạo trưởng, phó khoa, phòng, trạm y tế				
4	Cán bộ có trình độ Tiến sĩ/CKII				
5	Cán bộ có trình độ Thạc sĩ/CKI				
6	Cán bộ được cử đi đào tạo Tiến sĩ/CKII				
7	Cán bộ được cử đi đào tạo Thạc sĩ/CKI				
8	Cán bộ được đào tạo lý luận chính trị				
9	Cán bộ được đào tạo QLNN				
10	Cán bộ được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ				
11	Cán bộ là đại biểu HĐND cấp tỉnh				
12	Cán bộ là đại biểu HĐND cấp huyện, thị xã, thành phố				
13	Tổng số đảng viên				
14	Cán bộ là Bí thư, Phó bí thư Đảng ủy				
15	Cán bộ là Bí thư, Phó bí thư Chi bộ				